

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất

1. Trình tự thực hiện

(i) Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án. Đối với dự án được xác định thuộc trường hợp lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), nhà đầu tư đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt trong quá trình tổ chức lập hồ sơ đề xuất dự án. Nhà đầu tư chịu mọi chi phí lập hồ sơ đề xuất dự án.

(ii) Nhà đầu tư nộp hồ sơ đề xuất dự án trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo lộ trình áp dụng lựa chọn nhà đầu tư qua mạng quy định tại Điều 70 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP (từ ngày 01/01/2027). Trong thời gian chưa thực hiện trên Hệ thống, nhà đầu tư nộp bộ hồ sơ đề xuất dự án trực tiếp hoặc qua bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền).

Đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền, Sở Tài chính hoặc tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

(iii) Cơ quan, đơn vị xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án.

(iv) Trong thời hạn 12,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan, đơn vị phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh. Đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu vực có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, cơ quan, đơn vị quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP lấy ý kiến của Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Công an cấp tỉnh về việc đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Đối với dự án được nhà đầu tư đề xuất áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a

khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá năng lực tài chính và điều kiện thực hiện dự án của nhà đầu tư trong quá trình xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được lựa chọn trong trường hợp đặc biệt.

(v) Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trình, người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.

(vi) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án, cơ quan, đơn vị quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 274/2026/NĐ-CP trả bản giấy trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính cho nhà đầu tư;

(vii) Người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế; Ủy ban nhân dân cấp xã đăng tải thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP).

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (theo lộ trình từ ngày 01/01/2027) hoặc trực tiếp bằng văn bản tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc qua bưu chính.

3. Thành phần hồ sơ:

a) Hồ sơ đề xuất dự án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư gồm các thông tin sau:

- Tên dự án; mục tiêu; quy mô đầu tư; vốn đầu tư;
- Địa điểm thực hiện dự án; hiện trạng sử dụng đất, diện tích khu đất thực hiện dự án; mục đích sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt;
- Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có); tiến độ thực hiện dự án theo từng giai đoạn (nếu có);
- Nội dung khác có liên quan (nếu có).

b) Các thành phần hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;
- Tài liệu về tư cách pháp lý, năng lực của nhà đầu tư;
- Tài liệu khác (nếu có).

Đối với trường hợp nhà đầu tư đề xuất áp dụng lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (trừ trường hợp dự án quy định tại điểm a khoản 4 Điều 45 của Nghị định số 274/2026/NĐ-CP), tài liệu chứng minh khả năng thu xếp vốn chủ sở hữu, huy động vốn vay; phương án xây dựng, vaanh hành, kinh doanh, khai thác, quản lý công trình; yêu cầu khác.

- Tài liệu khác (nếu có).

4. Số bộ hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn phê duyệt hoặc không phê duyệt:

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh khác báo người có thẩm quyền giao cơ quan, tổ chức, đơn vị tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: trong 1,5 ngày làm việc.

+ Sở Tài chính hoặc tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý khu kinh tế tiếp nhận hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư: trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền phối hợp với các cơ quan xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án: trong thời hạn 12,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

+ Người có thẩm quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh: trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trình.

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh trả bản giấy trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính cho nhà đầu tư: trong thời hạn 01 ngày làm việc.

- Thời hạn đăng tải thông tin dự án: trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

6. Cơ quan thực hiện:

- UBND cấp tỉnh;

- Sở Tài chính; cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND cấp tỉnh (dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền);

- Ban Quản lý khu kinh tế;

- Cơ quan, đơn vị được Trưởng Ban quản lý khu kinh tế giao nhiệm vụ tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư (đối với dự án do Ban Quản lý khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền).

- Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

7. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh được công bố hoặc văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được lựa chọn trong trường hợp đặc biệt.

9. Lệ phí (nếu có và văn bản quy định về phí, lệ phí): Không có.

10. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (đính kèm): Không có.

11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có): Không có.

12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

- Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

- Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Nghị định số 274/2026/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.